

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2025/HS-ST**

Ngày: 27 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thái

Bà Mùa Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Điện Biên, tỉnh Điện Biên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn N; Bị cáo không có tên gọi khác; Sinh năm 1999 tại tỉnh Điện Biên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản NG, xã P, thành phố Đ, nay là bản NG, xã M, tỉnh Điện Biên; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lò Văn N1 và bà Lò Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/3/2021, bị cáo bị Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21 về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 18/7/2022, bị cáo bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100 về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên và đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị cáo dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/5/2025, Lò Văn N đi từ nhà tại bản NG, xã P, thành phố Đ, nay là xã M, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản Y, xã M, thành phố Đ, nay là xã M, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy để bản thân sử dụng. Tại khu vực đường dân sinh thuộc bản Y, N gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết gói ma túy được gói bằng 01 mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau đó, N cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi quay về. Vào hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lò Văn N đang đi trên đường bê tông thuộc bản Y, xã M thì bị tổ công tác Công an xã M phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 11/5/2025 đã xác định: Khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Lò Văn N có khối lượng 0,24 gam. Lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 426/KL-KTHS ngày 17/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng gửi giám định thu giữ của Lò Văn N có khối lượng 0,24 gam; là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định 0,20 gam theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu.

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKSKV1 ngày 07/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Điện Biên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng là ma túy còn lại sau giám định là 0,20 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu xanh tịch thu để tiêu hủy do là những vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng. Đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có lời bào chữa nào. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào ngày 10/5/2025, bị cáo Lò Văn N đã thực hiện hành vi cất giấu 0,24 gam Heroine trên người, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng được cân xác định khối lượng là 0,24 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Heroine. Từ những căn cứ trên đủ cơ sở xác định: hành vi tàng trữ 0,24 gam Heroine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, chỉ vì nhu cầu của bản thân mà phạm tội. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Về nhân thân: Ngày 15/3/2021, bị cáo bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21 về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 18/7/2022, bị cáo bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100 về hành vi trộm cắp tài sản. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên và đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã một thời

gian để giáo dục cải tạo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, cũng không còn tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 0,20 gam Heroin còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và 01 mảnh nilon màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí cho bị cáo nên căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Điện Biên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo **Lò Văn N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật

hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn N 01** (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 10/5/2025).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,20 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08 tháng 08 năm 2025 giữa Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Điện Biên và Cơ quan cảnh sát điều tra).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/8/2025).

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1- Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Đội HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- CQ THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà

